

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 01 - 2022
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hường

Ông Nguyễn Trường Hận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 441/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đặng Văn V** – sinh năm 1985 (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Bà **Bùi Hồng D**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đặng Văn V trình bày:

- Về hôn nhân: Ông và bà Bùi Hồng D xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2007 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Hải. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, đến năm 2011 bà D bỏ nhà đi và vợ chồng sống ly thân cho đến nay nên ông V yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà Bùi Hồng D.

- Về con chung: Có 01 con chung là Đặng Trọng N, sinh ngày 01/6/2009 hiện đang sống cùng ông. Khi ly hôn, ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được tiếp tục nuôi dưỡng Đặng Trọng N, không yêu cầu bà D cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời, ông Đặng Văn V có yêu cầu vắng mặt tại các phiên họp, phiên tòa xét xử vụ án.

Đối với bị đơn bà Bùi Hồng D, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà D vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Đặng Văn V khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn bà Bùi Hồng D hiện đang cư trú tại địa chỉ xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng phía bị đơn là bà Bùi Hồng D vắng mặt không lý do, ông Đặng Văn V xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông V và bà D.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông V và bà D được xác lập vào năm 2007 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh Hải theo quy định nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Quá trình chung sống, ông V xác định thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau xảy ra mâu thuẫn, đến năm 2011 bà D bỏ nhà đi và vợ chồng ly thân cho đến nay nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà D. Trong khi đó bà Bùi Hồng D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có văn bản ý kiến phản hồi, điều đó cho thấy bà D không có thiện chí để hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của ông V và bà D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Văn V, cho ông V ly hôn với bà Bùi Hồng D là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Đặng Văn V và bà Bùi Hồng D có 01 con chung là Đặng Trọng Nguyên, sinh ngày 01/6/2009, hiện đang sống cùng ông V. Khi ly hôn, ông V yêu cầu Tòa án giải quyết được tiếp tục nuôi dưỡng Đặng Trọng N, không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con. Tại Biên bản ghi nhận ý kiến của cháu Đặng Trọng N ngày 23/12/2021, cháu Nguyên xác định cha mẹ cháu đã ly thân, cháu sống cùng cha là ông Đặng Văn V và ông bà nội, cha chăm sóc cháu rất tốt, trong khi đó mẹ thì không tới lui chăm sóc, nếu cha mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được tiếp tục sống với cha, không yêu cầu mẹ cấp dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi ông V và bà D ly thân đến nay, cháu Nguyên sống với cha, cháu cũng có nguyện vọng được sống với cha sau khi cha mẹ ly hôn. Hơn nữa, bà D cũng không có ý kiến phản hồi với yêu cầu của ông V nên giao cháu Đặng Trọng Nguyên cho ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyên thành niên.

Bà Bùi Hồng D không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm

nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu về cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đặng Văn V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, bà Bùi Hồng D thì vắng mặt và không có ý kiến gì về phân tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phân tài sản, nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn ông Đặng Văn V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 53, Điều 56, 58, 69, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn V, cho ông Đặng Văn V ly hôn với bà Bùi Hồng D.

2. Về con chung: Giao Đặng Trọng N, sinh ngày 01/6/2009 cho ông Đặng Văn V có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà Bùi Hồng D không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của ông V.

3. Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phân tài sản và nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí:

Ông Đặng Văn V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông V đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004150 ngày 22/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Yến Phương